

Số: 1452/TTr-BVĐK

Ái Quốc, ngày 18 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề
tại Bệnh viện đa khoa Tiền Hải

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 23/12/2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số: 08/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 000663/TB-GPHĐ cấp ngày 04/08/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải;

Căn cứ Quyết định số 65/2025/QĐ-UBND ngày 17/09/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

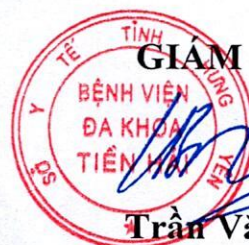
Căn cứ vào Hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế số 08/HĐKCB-BHYT ngày 01/06/2025 giữa Bảo hiểm xã hội huyện Tiền Hải (Nay là Bảo hiểm xã hội cơ sở Ái Quốc) và Bệnh viện Đa khoa huyện Tiền Hải (Nay là Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải)

Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải kính gửi Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề khám chữa, chữa bệnh tại bệnh viện (có danh sách kèm theo). Kính mong Sở Y tế xem xét và đăng tải trên trang thông tin của Sở Y tế.

Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Bội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Tiền Hải
2. Địa chỉ: Thôn Nam, Xã Ai Quốc, Tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ; Tất cả các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Phạm Thị Nga	008560/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện nhiệm vụ khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao theo Quyết định số 222/QĐ-BVĐK ngày 17/3/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm - Chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS - Phát hiện, chẩn đoán và điều trị viêm gan Virus B,C - Thực hiện các Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản - Thực hiện các kỹ thuật nội soi Thực quản-dạ dày-tá tràng theo Quyết định 1142/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ trưởng khoa Truyền Nhiễm; Khám và điều trị tại Khoa Truyền Nhiễm; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
2	Nguyễn Thị Huyền	010524/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội, chuyên Khoa Truyền nhiễm, chẩn đoán, điều trị viêm gan vi rút B,C, Chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh Lao theo Quyết định số 145/QĐ-BVĐK ngày 07/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân HIV/AIDS theo Quyết định số 648/QĐ-BVĐK ngày 24/06/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sỹ; Khám và điều trị tại Khoa Truyền Nhiễm; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	 Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
3	Vũ Thị Sơn	001113/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ Cấp nhật chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh bạch hầu - Chẩn đoán, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS - Tăng cường năng lực phát hiện và kết nối điều trị viêm gan vi rút B,C theo Quyết định 1140/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
4	Phạm Thị Nhãn	001096/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS theo Quyết định 1139/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
5	Trần Thị Thanh Huyền	001119/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ chẩn đoán, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS - Chẩn đoán, điều trị và theo dõi người bệnh Lao/HIV theo Quyết định 1138/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
6	Vũ Xuân Hiệu	000585/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
7	Hà Thị Lương	006036/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
8	Phạm Thị Mẫn	001064/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa truyền nhiễm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Truyền Nhiễm	Không	
9	Quảng Thị Điển	001058/TB-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ Chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân HIV/AIDS theo Quyết định số 895/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Truyền Nhiễm; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
10	Trần Thị Ngọc Mai	008573/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu theo Quyết định số 468/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2019 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Bác sĩ phó trưởng khoa Da liễu phụ trách khoa Da liễu; Khám và điều trị tại Khoa Da liễu; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
11	Đào Mai Anh	009960/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu theo Quyết định số 41/QĐ-BVĐK ngày 09/01/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ khám, chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao, HIV theo Quyết định số 799/QĐ-BVĐK ngày 09/09/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Da liễu; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
12	Trần Thị Hương	001137/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Da liễu; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
13	Vũ Thị Thương	001117/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Da liễu; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
14	Phạm Thị Hoa	006237/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Da liễu; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
15	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	008933/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Da liễu; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
16	Vũ Hồng Chương	001076/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Da liễu	Không	
17	Phan Thị Tú	006348/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện phạm vi hành nghề Chuyên khoa xét nghiệm theo Quyết định số 401/QĐ-SYT ngày 05/07/2024 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm, giải phẫu bệnh theo Quyết định số 795/QĐ-BVĐK ngày 05/09/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa xét nghiệm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
18	Nguyễn Thị Khải Hoàn	009801/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh chuyên khoa xét nghiệm theo Quyết định số 412/QĐ-BVĐK ngày 12/05/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Bác sĩ khoa xét nghiệm; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
19	Phạm Quang Chính	001172/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
20	Lê Thế Khương	0004552/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên trưởng khoa xét nghiệm	Không	
21	Trần Anh Như	001056/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm; Thực hiện các Kỹ thuật xét nghiệm đờm trực tiếp tìm vi khuẩn Lao - Kỹ thuật xét nghiệm da nghề nghiệp theo Quyết định 1029/QĐ-BVĐK ngày 03/09/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
22	Vũ Đức Vĩnh	001170/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm; Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm, giải phẫu bệnh theo Quyết định số 551/QĐ-BVĐK ngày 10/09/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
23	Nguyễn Thị Yến	007626/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
24	Vũ Thị Hải	001171/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
25	Phạm Thị Lụa	001173/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
26	Ngô Văn Khoái	001071/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 201/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Bác sĩ trưởng khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
27	Nguyễn Văn Mạnh	000274/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 203/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần theo Quyết định số 387/QĐ-BVĐK ngày 08/05/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Bác sĩ trưởng phòng quản lý chất lượng; Khám và điều trị tại Khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
28	Phạm Thị Hải Yến	010074/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt theo Quyết định số 982/QĐ-BVĐK ngày 04/11/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
29	Đào Thanh Lâm	001125/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật Phục hình răng - răng giả theo Quyết định 1161/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Khoa Răng hàm mặt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
30	Nguyễn Thị Thanh	001145/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật Điều dưỡng nha khoa theo Quyết định 1157/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Khoa Răng hàm mặt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
31	Trần Mạnh Đạt	000965/HY-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng nha khoa theo Quyết định 1162/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Khoa Răng hàm mặt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	Bổ sung
32	Đặng Thị Thu Hà	006225/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật Điều dưỡng nha khoa theo Quyết định 1160/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Khoa Răng hàm mặt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
33	Phan Văn Bắc	001131/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật Điều dưỡng nha khoa theo Quyết định 1156/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Khoa Răng hàm mặt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
34	Đỗ Văn Cẩn	001075/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 199/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Phó giám đốc bệnh viện; Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
35	Vũ Thị Thanh Huyền	008522/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 43/QĐ-BVĐK ngày 10/01/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Nhi; Khám và điều trị tại Khoa Nhi; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
36	Vũ Thị Liên	001123/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng nhi khoa theo Quyết định 1153/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
37	Cao Thị Giang	001105/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
38	Phạm Thị Thu Hương	001089/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ cấp cứu nhi khoa cơ bản theo Quyết định 1154/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
39	Trần Thị Hiền	009967/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
40	Nguyễn Thị Hồng Thanh	000586/TB-GPHN	Điều dưỡng.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT			Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
	41	Đoàn Thị Thương	001165/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng nhi khoa theo Quyết định 1155/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
	42	Hoàng Thị Huyền Chi	000630/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nhi; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
	43	Nguyễn Quốc Trinh	000514/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Tai mũi họng; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 205/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
	44	Bùi Thị Hạnh	008004/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng theo Quyết định số 1516/QĐ-SYT ngày 18/12/2019 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
45	Nguyễn Văn Diệu	0004885/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 196/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng theo Quyết định số 296/QĐ-SYT ngày 22/03/2019 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp và nội soi chẩn đoán, phẫu thuật Tai Mũi Họng theo Quyết định 1135/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
46	Phạm Minh Hiếu	000595/TB-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Tai Mũi Họng theo Quyết định số 50/QĐ-BVĐK ngày 15/01/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
47	Phạm Thị Hà	001138/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
48	Phạm Thị Thắm	001087/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
49	Tô Thị Phượng	001109/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
50	Trần Xuân Thắng	0004403/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật Đo thính lực, nhĩ lượng theo Quyết định số 897/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
51	Bùi Thị Hòa	007105/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
52	Trần Thị Phụng	001099/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Trưởng phòng điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
53	Nguyễn Thị Tân	0004888/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của Hộ sinh viên	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tai mũi họng; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
54	Trần Thị Thắm	000646/HY-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh tại khoa Tai mũi họng theo Quyết định 1146/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Tai mũi họng; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
55	Bùi Thị Yến	0004883/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Siêu âm Doppler tim cơ bản, mạch máu theo Quyết định số 14/QĐ-BVĐK ngày 05/01/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
56	Phạm Văn Ngăn	007938/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu theo Quyết định số 133/QĐ-BVĐK ngày 13/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
57	Đoàn Thị Hương	009805/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC theo Quyết định số 34/QĐ-BVĐK ngày 14/01/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Điều trị tiêu sợi huyết trong nhồi máu não theo Quyết định số 896/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
58	Hoàng Thị Tuyết	001093/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
59	Nguyễn Thị Ngoan	001097/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
60	Nguyễn Hữu Hưng	000582/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
61	Phạm Thị Nga	001142/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện thêm nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng Hồi sức tích cực theo Quyết định số 901/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
62	Nguyễn Thị Cúc	001118/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
63	Nguyễn Thị Hằng	001146/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
64	Vũ Thị Hoa	001156/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
65	Nguyễn Thị Hoài	000581/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ Điều trị tiêu sợi huyết trong nhồi máu não và chăm sóc người bệnh hồi sức cấp cứu theo Quyết định số 900/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
66	Thái Thị Hoa	001143/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Trưởng khoa kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
67	Nguyễn Thị Thu Hiền	000605/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
68	Nguyễn Thị Thu Thảo	000896/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
69	Nguyễn Thị Ngọc Lê	000918/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
70	Tô Thị Bích Phương	001031/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
71	Phạm Đình Vang	001149/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Phó trưởng phòng Điều dưỡng; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
72	Vũ Thị Thoa	001141/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa kiểm soát nhiễm khuẩn; Điều dưỡng tại Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
73	Phạm Văn Dưỡng	000113/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật Tiêm khớp chuyên ngành Nội khoa theo Quyết định số 119/QĐ-BVĐK ngày 17/02/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh nghề nghiệp theo Quyết định 1168/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó giám đốc bệnh viện; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
74	Nguyễn Ngọc Hén	0003132/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật HDF online trong thận nhân tạo theo Quyết định số 1103/QĐ-BVĐK ngày 23/09/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
75	Bùi Văn Chương	009804/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chọc hút và chẩn đoán tế bào học theo Quyết định số 716/QĐ-BVĐK ngày 09/11/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Thâm tách siêu lọc máu (HDF-online) theo Quyết định số 385/QĐ-BVĐK ngày 14/04/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
76	Phạm Thị Hằng	0004548/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
77	Nguyễn Thị Liên	0004554/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
78	Nguyễn Thị Thanh Lê	001595/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
79	Trần Văn Lâm	001100/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Thẩm tách siêu lọc máu (HDF-online) theo Quyết định số 1347/QĐ-BVĐK ngày 10/11/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
80	Trần Thị Thanh Huyền	001108/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
81	Phạm Thị Nhài	001120/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
82	Trần Thị Thuý	0003917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Thẩm tách siêu lọc máu (HDF-online) theo Quyết định số 384/QĐ-BVĐK ngày 14/04/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng đơn nguyên Thận nhân tạo; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
83	Trần Thị Duyên	006038/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
84	Đặng Văn Hậu	001135/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Thẩm tách siêu lọc máu (HDF-online) theo Quyết định số 1346/QĐ-BVĐK ngày 10/11/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
85	Trần Việt Nga	000281/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 1306/QĐ-BVĐK ngày 31/12/2024 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
86	Bùi Đức Thuỳ	001090/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện các kỹ thuật lọc máu cơ bản theo Quyết định 525/QĐ-BVĐK ngày 24/8/2021 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
87	Trần Văn Vương	000512/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 197/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật phẫu thuật Phaco theo Quyết định số 173/QĐ-BVĐK ngày 24/02/2024 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa Mắt; Khám và điều trị tại Khoa Mắt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
88	Tô Thị Mai Liên	001060/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 204/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật phẫu thuật tán nhãn thể thủy tinh đục bằng phương pháp siêu âm theo Quyết định số 167/QĐ-BVĐK ngày 24/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật viên khúc xạ chuyên ngành mắt theo Quyết định 1148/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Mắt; Khám và điều trị tại Khoa Mắt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
89	Nguyễn Thị Mỹ Linh	009807/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo Quyết định số 35/QĐ-BVĐK ngày 14/01/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Mắt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
90	Bùi Quang Chính	001111/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên khoa Mắt theo Quyết định 1152/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
91	Đoàn Thị Dung	0004549/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên khoa Mắt theo Quyết định 1171/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
92	Lương Thị Lan	001112/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên khoa Mắt theo Quyết định 1149/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
93	Ngô Thị Tuất	001134/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
94	Bùi Thị Minh Thanh	007064/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	 Ho và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
95	Vũ Thị Lan Phương	0004886/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng viên	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
96	Nguyễn Thị Hoa	001136/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng chuyên khoa Mắt - Kỹ thuật khúc xạ và mài lắp kính theo Quyết định 1151/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng Khoa Mắt; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
97	Nguyễn Thị Bình	001083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh và điều trị Lão khoa theo Quyết định số 131/QĐ-BVĐK ngày 12/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chẩn đoán và điều trị bệnh hô hấp theo Quyết định 1141/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Lão khoa phụ trách khoa Lão khoa; Khám và điều trị tại Khoa Lão khoa; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
98	Hoàng Duy Linh	009451/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm theo Quyết định số 348/QĐ-BVĐK ngày 20/04/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh chuyên khoa Lão khoa theo Quyết định số 901/QĐ-BVĐK ngày 10/10/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật tiêm khớp cơ bản theo Quyết định 1143/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Lão khoa; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
99	Phạm Trung Hiếu	000011/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh tại khoa Lão khoa theo Quyết định số 879/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Răng hàm mặt theo Quyết định số 1170/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Lão khoa; Khám và điều trị tại Khoa Răng hàm mặt; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
100	Chu Thị Thom	0004421/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ Chăm sóc người bệnh hồi sức tích cực theo Quyết định 1159/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Lão khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
101	Hoàng Thị Hiền	001094/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
102	Đặng Hà Trang	008814/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
103	Tạ Thị Lan	001132/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
104	Tô Thị Lụa	0004681/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
105	Nguyễn Văn Thi	000520/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Lão khoa	Mùa đông: 7h00-11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30-11h; 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Lão khoa	Không	
106	Tô Văn Liệu	006479/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu 1 số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Thực hiện nhiệm vụ Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - chấn thương theo Quyết định số 796/QĐ-BVĐK ngày 05/09/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật nội soi can thiệp qua đường niệu đạo theo Quyết định 1136/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
107	Phạm Văn Dược	008013/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại theo Quyết định số 03/QĐ-SYT ngày 03/01/2020 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện phẫu thuật nội soi ổ bụng theo Quyết định số 549/QĐ-BVĐK ngày 08/09/2021 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
108	Nguyễn Văn Cường	010536/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại theo Quyết định số 506/QĐ-BVĐK ngày 18/08/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Phẫu thuật nội soi cơ bản theo Quyết định 1145/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
109	Bùi Thanh Giang	000012/TB-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh tại khoa Ngoại tổng hợp theo Quyết định số 263/QĐ-BVĐK ngày 26/03/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
110	Trần Bửu Triều	000588/TB-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại theo Quyết định số 10/QĐ-BVĐK ngày 03/01/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
111	Trần Văn Bội	0003158/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình theo Quyết định số 261/QĐ-SYT ngày 08/06/2017 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Giám đốc bệnh viện; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
112	Lâm Thị Anh Thơ	001164/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
113	Trần Thị Nhân	001124/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
114	Đỗ Văn Anh	006232/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	 Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
115	Mai Thanh Vân	000405/TB- CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật viên dụng cụ nội soi theo Quyết định 1166/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
116	Lư Thị Phúc	000578/TB- GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
117	Phạm Thị Lê Phương	001161/TB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
118	Đặng Thị Thu	001152/TB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
119	Bùi Thị Hương	010040/TB- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
120	Đặng Văn Tiến	035677/HNO- CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
121	Vũ Thị Tươi	008949/TB- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
122	Nguyễn Thị Doan	0003134/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
123	Phạm Thị Hồng Gấm	009714/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Ngoại; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
124	Nguyễn Thị Xuyến	001078/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện các kỹ thuật Điện não, lưu huyết não, đọc kết quả đo chức năng thông khí và thể tích ký thân theo Quyết định số 137/QĐ-BVĐK ngày 13/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa Tim mạch hô hấp; Khám và điều trị tại Khoa Tim mạch hô hấp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Khám và điều trị tại Khoa CĐHA; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
125	Vũ Phan Hương Quỳnh	006236/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm Doppler tim theo Quyết định số 899/QĐ-BVĐK ngày 01/08/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Tim mạch hô hấp; Khám và điều trị tại Khoa Tim mạch hô hấp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
126	Hoàng Thị Hoài	010542/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh tại Khoa tim mạch - hô hấp theo Quyết định số 146/QĐ-BVĐK ngày 17/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ ; Khám và điều trị tại Khoa Tim mạch hô hấp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
127	Lương Thị Hoà	001122/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
128	Đào Thị Yến	001086/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
129	Đỗ Thị Ngân	001102/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
130	Nguyễn Thị Yến	001115/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
131	Nguyễn Thị Ánh	001176/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
132	Trần Thanh Tài	000583/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật đo chức năng hô hấp cơ bản theo Quyết định số 141/QĐ-BVĐK ngày 14/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia khám tại khoa CDHA; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
133	Phạm Thị Lệ	006230/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
134	Tô Thị Thu Hiền	008469/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Tim mạch hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
135	Bùi Thị Thuyền	001107/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật đo chức năng hô hấp cơ bản theo Quyết định số 144/QĐ-BVĐK ngày 17/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: 7h00-11h30; 13h30-17h00; Mùa hè: 6h30-11h; 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh; Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-hô hấp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
136	Nguyễn Mạnh Hùng	001079/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
137	Vũ Quốc Dũng	006231/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội theo Quyết định số 161/QĐ-SYT ngày 26/02/2020 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh Nội tiết Đái tháo đường - Phát hiện, chẩn đoán và điều trị viêm gan vi rút B,C theo Quyết định 1169/QĐ-BVĐK ngày 02/09/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
138	Tô Thị Kim Oanh	0004877/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Nội soi chẩn đoán và can thiệp đường tiêu hóa trên theo Quyết định số 318/QĐ-SYT ngày 27/03/2019 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện các kỹ thuật Nội soi đại tràng theo quyết định số 463/QĐ-BVĐK ngày 02/08/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa CĐHA; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
139	Lê Thị Lụa	001174/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội theo Quyết định số 643/QĐ-BVĐK ngày 28/10/2020 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Nội soi tiêu hóa theo Quyết định số 289/QĐ-SYT ngày 05/07/2017 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện các kỹ thuật Nội soi can thiệp đường tiêu hóa theo Quyết định số 717/QĐ-BVĐK ngày 09/11/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa CĐHA; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
140	Trần Thị Thúy	001110/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
141	Vũ Thị Minh	001155/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh; Thực hiện các kỹ thuật Phụ nội soi can thiệp đường tiêu hóa theo Quyết định số 465/QĐ-BVĐK ngày 02/08/2023 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
142	Trần Quốc Khanh	000942/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật phụ giúp Nội soi can thiệp đường tiêu hóa theo Quyết định số 464/QĐ-BVĐK ngày 02/08/2023 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
143	Nguyễn Thị Nhuận	001104/TB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
144	Đỗ Thị Huế	001121/TB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
145	Vũ Thị Thu	001158/TB- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
146	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	0004686/TB- CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
147	Trần Thị Duyên	008442/TB- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Khám bệnh; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
148	Tạ Thị Linh	000580/TB- GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
149	Hoàng Thị Ngát	000401/BYT- GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh; Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
150	Phạm Thành Tân	001084/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa theo Quyết định số 202/QĐ-SYT ngày 12/02/2018 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Chọc hút dịch khớp, rửa khớp, tiêm ổ khớp, tổ chức cạnh khớp theo Quyết định số 145/QĐ-BVĐK ngày 17/02/2024 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
151	Đinh Thu Hương	006159/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
152	Bùi Thị Thùy Ninh	007891/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
153	Vũ Thị Sen	0004882/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa YHCT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
154	Tô Thị Hoa	001103/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật về Chăm cứu chữa bệnh theo Quyết định số 113/QĐ-BVĐK ngày 06/02/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa YHCT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
155	Trần Thị Ngọc	000584/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện thêm các Kỹ thuật trong phạm vi chuyên môn của Y sỹ Y học cổ truyền (Theo Phụ lục XI Thông tư số 32/2023/TT-BYT) theo Quyết định số 127/QĐ-BVĐK ngày 11/02/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa YHCT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
156	Đỗ Thị Thu	001116/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa YHCT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
157	Vũ Thị Cúc	000577/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện thêm các Kỹ thuật trong phạm vi chuyên môn của Y sỹ Y học cổ truyền (Theo Phụ lục XI Thông tư số 32/2023/TT-BYT) theo Quyết định số 128/QĐ-BVĐK ngày 11/02/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa YHCT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
158	Nguyễn Thị Anh	001127/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa YHCT	Không	
159	Nguyễn Trung Thành	001062/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT; Khám, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo Quyết định số 110/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng khoa PHCN; Khám và điều trị tại Khoa PHCN; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
160	Ngô Thị Oanh	008690/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện nhiệm vụ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng theo Quyết định số 325/QĐ-BVĐK ngày 16/04/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa PHCN; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	 Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
161	Phạm Thị Minh Nguyên	0004907/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa PHCN; Khám và điều trị tại Khoa PHCN; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
162	Phạm Thị Luyến Mai	0004553/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
163	Cao Thị Dung	001140/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật phục hồi chức năng theo Quyết định 1150/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
164	Đào Văn Anh	000579/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng theo Quyết định số 905/QĐ-BVĐK ngày 29/12/2023 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
165	Hoàng Đức Hạnh	009963/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện các kỹ thuật Vật lý trị liệu/ Phục hồi chức năng theo Quyết định số 147/QĐ-BVĐK ngày 17/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
166	Phạm Bích Ngọc	010723/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
167	Lê Thị Xuân Hương	001130/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa PHCN; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
168	Bùi Công Cường	001080/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản; Khám, phẫu thuật nội soi Phụ khoa theo Quyết định số 112/QĐ-SYT ngày 29/01/2015 của Sở Y tế Thái Bình; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức theo Quyết định số 1128/QĐ-BVĐK ngày 30/09/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó giám đốc; Khám và điều trị tại Khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa GMHS; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
169	Nguyễn Thị Ngân	0003133/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật nội soi cơ bản theo Quyết định số 149/QĐ-BVĐK ngày 18/02/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật siêu âm sản phụ khoa cơ bản theo Quyết định 1144/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Phụ trách khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
170	Lương Trung Đức	006235/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
171	Đặng Hải Hà	009966/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa theo Quyết định số 1048/QĐ-BVĐK ngày 01/12/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Phụ Sản; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
172	Phan Thị Thu Hường	000575/TB-GPHN	Hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh trưởng khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
173	Trần Thị Thu	001151/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
174	Tô Thị Loan	001167/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
175	Nguyễn Thị Thanh Tâm	001168/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
176	Vũ Thị Hồng Lơ	0004687/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Hộ sinh viên	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
177	Lại Thị Nhung	0004688/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn Hộ sinh viên	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
178	Nguyễn Thị Thu	000574/TB-GPHN	Hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
179	Tô Thanh Huyền	001160/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
180	Chu Thị Hồng Thêu	001166/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
181	Hà Thị Hoài Lan	001157/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh viên; Hộ sinh viên khoa Phụ sản; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
182	Trần Văn Lượng	0003131/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Gây mê phẫu thuật theo Quyết định số 33/QĐ-BVĐK ngày 14/01/2022 của BVĐK Tiên Hải; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh chuyên khoa X-quang theo Quyết định số 1041/QĐ-BVĐK ngày 28/11/2022 của BVĐK Tiên Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiên Hải; Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm tổng quát và Chụp cắt lớp vi tính tổng quát theo Quyết định 1141/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiên Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ trưởng Khoa GMHS; Khám và điều trị tại Khoa GMHS; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa CĐHA; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
183	Trần Thị Kiều	009814/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, khám chữa bệnh tại khoa Ngoại tổng hợp theo Quyết định số 880/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức theo Quyết định số 453/QĐ-BVĐK ngày 23/05/2022 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa GMHS; Khám và điều trị tại Khoa Ngoại; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
184	Chu Thị Thanh Hoà	001148/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật gây mê theo Quyết định số 151/QĐ-BVĐK ngày 18/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
185	Đinh Văn Thành	0004551/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật Phụ giúp bác sĩ mổ nội soi theo Quyết định 1164/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
186	Đoàn Hồng Hạnh	001114/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật viên dụng cụ theo Quyết định 1165/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
187	Vũ Quang Thóa	001388/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật gây mê hồi sức theo Quyết định số 152/QĐ-BVĐK ngày 18/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
188	Tô Văn Tùng	001139/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật phụ mê theo Quyết định số 153/QĐ-BVĐK ngày 18/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
189	Đào Thị Sợi	001150/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh; Thực hiện các Kỹ thuật Phụ dụng cụ theo Quyết định 1163/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Hộ sinh; Hộ sinh khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
190	Tô Thanh Hải	000282/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa GMHS; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
191	Nguyễn Văn Hùng	0004884/TB-CCHN	Khám, chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật đo loãng xương, chuyển hóa xương và kỹ thuật đo mật độ khoáng của xương theo Quyết định số 884/QĐ-BVĐK ngày 26/12/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật can thiệp dưới hướng dẫn siêu âm theo Quyết định số 43/QĐ-BVĐK ngày 13/01/2025 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
192	Nguyễn Thị Phong Lan	010162/TB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 1113/QĐ-BVĐK ngày 28/12/2022 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật đo loãng xương, chuyển hóa xương và kỹ thuật đo mật độ khoáng của xương theo Quyết định 919/QĐ-BVĐK ngày 29/12/2023 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật Đọc phim cắt lớp vi tính theo Quyết định số 1177/QĐ-BVĐK ngày 03/10/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
193	Vũ Thị Thu Hà	001147/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện các Kỹ thuật Điện não, Lưu huyết não, Kỹ thuật đo mật độ xương theo Quyết định số 154/QĐ-BVĐK ngày 18/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
194	Vũ Thị Miên	001088/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
195	Vũ Quốc Đoàn	001095/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương theo Quyết định số 05/QĐ-BVĐK ngày 02/01/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật X-quang cơ bản, Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính theo Quyết định số 159/QĐ-BVĐK ngày 19/02/2024 của BVĐK Tiền Hải;	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên; Kỹ thuật viên khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
196	Nguyễn Thị Lan Hương	001133/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
197	Trần Hồng Quân	006749/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện các kỹ thuật Chụp cộng hưởng từ theo Quyết định số 42/QĐ-BVĐK ngày 13/01/2025 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các kỹ thuật đo mật độ xương theo Quyết định 1137/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
198	Nguyễn Thị Vân	001154/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ Trưởng bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh; Thực hiện kỹ thuật đo lưu huyết não, điện não đồ, điện tâm đồ theo Quyết định số 17/QĐ-BVĐK của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
199	Lê Công Anh Tuấn	007535/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật đo mật độ xương theo Quyết định số 04/QĐ-BVĐK ngày 02/01/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên; Kỹ thuật viên khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT		Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
200	Vũ Thị Huyền	006037/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên; Kỹ thuật viên khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
201	Vũ Văn Cẩn	000587/TB-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh chữa bệnh Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 09/QĐ-BVĐK ngày 03/01/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
202	Bùi Thị An	000628/TB-GPHN	Y khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 86/QĐ-BVĐK ngày 24/01/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
203	Trần Việt Hùng	000626/TB-GPHN	Điều dưỡng; Thực hiện nhiệm vụ của Kỹ thuật viên tại khoa Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 87/QĐ-BVĐK ngày 24/01/2025 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện các Kỹ thuật chụp phim cắt lớp vi tính theo Quyết định 1158/QĐ-BVĐK ngày 02/10/2025 của BVĐK Tiền Hải.	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng viên; Kỹ thuật viên khoa chẩn đoán hình ảnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
204	Trương Thị Hằng	007889/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần theo Quyết định số 388/QĐ-BVĐK ngày 08/05/2024 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, thực hiện kỹ thuật Nội soi tiêu hóa theo Quyết định số 342/QĐ-BVĐK ngày 17/10/2019 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện kỹ thuật ghi và đọc kết quả điện tâm đồ theo Quyết định số 238/QĐ-BVĐK ngày 13/09/2018 của BVĐK Tiền Hải; Thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa cơ bản Hồi sức cấp cứu theo Quyết định số 161/QĐ-BVĐK ngày 20/02/2024 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Phó trưởng khoa Khám bệnh; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Khám và điều trị tại Khoa Nội Tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
205	Nguyễn Thị Thanh Mơ	0004420/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh; Điều dưỡng khoa Nội Tổng hợp; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
206	Bùi Thị Hằng	0004683/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BVN, ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa khám bệnh; Điều dưỡng khoa Lão Khoa; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
207	Đoàn Thị Thanh Huyền	001163/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa khám bệnh; Điều dưỡng khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
208	Tô Thị Thanh Hương	000060/NA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về Điện tâm đồ, Siêu âm cơ bản theo Quyết định số 1104/QĐ-BVĐK ngày 23/09/2025 của BVĐK Tiền Hải	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa HSCC-TNT; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
209	Vũ Thị Duyên	000865/HY-GPHN	Y khoa	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Nhi; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
210	Vũ Đặng Thanh Vân	000866/HY-GPHN	Y khoa	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Nội tổng hợp; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	
211	Đinh Hoàng Yến	000867/HY-GPHN	Y khoa	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ; Khám và điều trị tại Khoa Nhi; Khám và điều trị tại Khoa Khám Bệnh; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
212	Ngô Thị Thu Hiền	000596/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	Bổ sung
213	Trần Thị Quyên	000804/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa, Điều dưỡng khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	Bổ sung
214	Trần Thị Là	000934/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng; Điều dưỡng khoa Lão khoa, Điều dưỡng khoa HSCC-TNT; Tham gia thường trực cấp cứu bệnh viện	Không	Bổ sung
215	Phạm Thị Thảo	018749/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm: Hóa sinh, huyết học	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	Bổ sung
216	Vũ Thành Minh	002971/HNO-GPHN	Xét nghiệm y học: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh	Mùa đông: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h30-17h00; Mùa hè: Sáng từ 6h30-11h, Chiều từ 13h30-17h00; Từ thứ 2 đến thứ 6; và giờ trực, ngày trực theo sự phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	Bổ sung

Hưng Yên, ngày 18 tháng 12 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH^o**

**BỆNH VIỆN
ĐA KHOA
TIỀN HẢI**

Trần Văn Bội